

TỔ CHỨC DẠY HỌC VỚI SỰ HỖ TRỢ CỦA MẠNG XÃ HỘI NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC CHO HỌC SINH: TRƯỜNG HỢP DẠY HỌC BÀI “CƠ NĂNG” (VẬT LÝ 10)

Nguyễn Thị Lan Ngọc^{1,+}
Nguyễn Văn Kiệt²

¹Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;

²Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

+ Tác giả liên hệ • Email: lanngoc2806@gmail.com

Article history

Received: 02/12/2021

Accepted: 27/12/2021

Published: 20/01/2022

Keywords

Social networks, Facebook,
self-study competency,
students

ABSTRACT

Social networking platforms in general and Facebook in particular have become the dominant entertainment sources among young people, including students. However, hardly have the learning support features of these platforms been exploited or even known about by students. This study introduces the concept of self-study capacity, the role of social networking platforms in teaching and the teaching process with the support of Facebook to develop students' self-studying ability. The proposed process is illustrated through a specific lesson in the Physics 10 program. With the benefits of social networking sites, their application and exploitation in the teaching process to optimise learning quality would depend on the capacity of each teacher.

1. Mở đầu

Mạng xã hội (MXH) là cụm từ khá quen thuộc với mọi người, đặc biệt là trong thời đại công nghệ phát triển như ngày nay. MXH với cách gọi đầy đủ là “dịch vụ mạng xã hội” hay “trang mạng xã hội”, là dịch vụ kết nối các thành viên lại với nhau với nhiều mục đích khác nhau, không phân biệt không gian và thời gian. MXH hoạt động trên nền tảng trực tuyến với nhiều mô hình, cách thức và tính năng khác nhau. “*Mạng xã hội (social network) là hệ thống thông tin cung cấp cho cộng đồng người sử dụng các dịch vụ lưu trữ, sử dụng, tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin với nhau, bao gồm dịch vụ tạo trang thông tin điện tử cá nhân, diễn đàn (forum), trò chuyện (chat) trực tuyến, chia sẻ âm thanh, hình ảnh và các hình thức dịch vụ tương tự khác*” (Chính phủ, 2013). MXH có thể truy cập dễ dàng từ nhiều phương tiện, thiết bị như máy tính bảng, laptop, điện thoại di động; là nơi mà mọi người có thể xây dựng các mối quan hệ với những người có chung tính cách, sở thích, nghề nghiệp hoặc với những người có mối quan hệ ngoài đời thực; là hệ thống cung cấp cho cộng đồng người sử dụng mạng các dịch vụ lưu trữ, sử dụng, tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin, bao gồm dịch vụ tạo trang thông tin cá nhân, diễn đàn (forum), trò chuyện (chat) trực tuyến, chia sẻ âm thanh, hình ảnh và các dịch vụ tương tự khác.

Sự phát triển của hệ thống mạng toàn cầu nói chung và MXH nói riêng như Facebook, Instagram, Youtube,... dần trở thành thói quen giải trí của giới trẻ. Học sinh (HS) thường tìm đến các trang MXH với mục đích giải trí, trò chuyện, kết nối với bạn bè,... Hiện nay, những giải pháp dạy học thông qua mạng Internet đang dần hình thành và phát triển, bước đầu thu được những kết quả khả quan. Tuy nhiên, những tính năng hỗ trợ học tập của MXH hầu như HS chưa khai thác nhiều hoặc chưa biết khai thác. Vì vậy, việc tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của MXH là một trong những hướng nghiên cứu khá mới, đặc sắc, rất cần được quan tâm nghiên cứu nhằm nâng cao hiệu quả dạy học, hình thành và phát triển năng lực tự học cho HS. Dưới đây, chúng tôi trình bày khái niệm năng lực tự học, vai trò của mạng xã hội trong dạy học, đề xuất quy trình tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của mạng xã hội Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho HS và minh họa quy trình này thông qua dạy học bài: “Cơ năng” (Vật lý 10).

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Năng lực tự học

Theo Nguyễn Cảnh Toàn và cộng sự (1998): Tự học là tự mình động não, suy nghĩ, sử dụng các năng lực trí tuệ (quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp,...) và có khi cả cơ bắp (khi phải sử dụng công cụ) cùng các phẩm chất của mình, động cơ, tình cảm, nhân sinh quan, thế giới quan (như tính trung thực, khách quan, có chí tiến thủ, không ngại khó, ngại khổ, kiên trì, nhẫn nại, lòng say mê khoa học,...) để chiếm lĩnh một lĩnh vực kiến thức nào đó của nhân loại, biến lĩnh vực đó thành sở hữu của mình. Theo Đặng Thành Hưng (2012), tự học là chiến lược học tập cá nhân độc lập, không phụ thuộc trực tiếp vào người dạy, do người học tự quyết định và tự nguyện tiến hành học tập từ mục đích, nội dung, cách thức, phương tiện, môi trường và điều kiện học tập cho đến kế hoạch và nguồn lực học tập. Từ

các quan niệm này, theo chúng tôi, tự học là tự giác, chủ động trong học tập dưới sự hướng dẫn của người dạy nhằm lĩnh hội kiến thức để đạt được mục tiêu học tập.

Theo Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh (2019): “Năng lực” là khả năng làm chủ những hệ thống kiến thức, kỹ năng, thái độ và vận hành (kết nối) chúng một cách hợp lý vào thực hiện thành công nhiệm vụ hoặc giải quyết hiệu quả vấn đề đặt ra của cuộc sống”. Trong lịch sử giáo dục, “năng lực” và “tự học” là hai khái niệm được đề cập rất sớm, thường được sử dụng với ý nghĩa là khả năng tư duy, sáng tạo của người học; người học tự giác, chủ động thực hiện các hoạt động học tập của mình. Do vậy, có thể hiểu, năng lực tự học là khả năng người học thực hiện các hoạt động tự học.

Theo Lê Thanh Huy và Nguyễn Thị Bích Hòa (2018), năng lực tự học có những biểu hiện: - Tự đặt được mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện; - Biết lập và thực hiện kế hoạch học tập; lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập phù hợp; lưu giữ thông tin có chọn lọc bằng ghi tóm tắt bằng bản đồ khái niệm, bảng, các từ khóa; - Biết nhận ra và điều chỉnh được những hạn chế của bản thân, chủ động tìm kiếm sự hỗ trợ của GV và các bạn để giải đáp những vướng mắc, khó khăn trong học tập; - Biết rèn luyện, khắc phục những hạn chế của bản thân hướng tới các giá trị xã hội; - Hứng thú với vấn đề mới, các hoạt động sáng tạo trong học tập; - Biết quản lý thời gian; - Nghiêm túc, tích cực tương tác để hoàn thành mục tiêu.

2.2. Sử dụng mạng xã hội Facebook trong dạy học

2.2.1. Vai trò của mạng xã hội Facebook trong dạy học

MXH Facebook có thể mang lại cho giáo viên (GV) và HS nhiều trải nghiệm thú vị như: chia sẻ, cập nhật thông tin, hình ảnh, thảo luận cùng bạn bè và tham gia vào các ứng dụng giải trí (Nguyễn Lan Nguyên, 2020). Bên cạnh đó, Facebook có vai trò nổi bật trong việc kết nối, giao lưu, trao đổi thông tin. Nếu vận dụng được những vai trò này vào dạy học, GV sẽ giúp HS tự học hiệu quả và giảm thời gian sử dụng MXH vào những mục đích khác. Là một phương tiện hiện đại hỗ trợ dạy học, Facebook có những vai trò cơ bản sau (Bùi Thị Thu Hà, 2014):

- *Ôn tập kiến thức và rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho quá trình lĩnh hội bài học mới.* MXH Facebook là phương tiện hỗ trợ đắc lực cho việc củng cố tri thức, rèn luyện kỹ năng cho HS. Thông qua Facebook, GV có thể đưa ra những kiến thức trọng tâm, ngắn gọn phù hợp với trình độ của HS, giúp các em củng cố kiến thức, nắm được sự liên hệ logic giữa kiến thức và kỹ năng cũ với vấn đề mới cần nghiên cứu.

- *Hình thành kiến thức và kỹ năng mới cho HS.* Với chức năng xây dựng kiến thức, kỹ năng mới trong quá trình dạy học, Facebook có thể được sử dụng để thực hiện một số công việc cụ thể. Thông qua các bài đăng trên Facebook, GV cung cấp hệ thống câu hỏi nêu vấn đề, câu hỏi định hướng để hướng dẫn HS tìm hiểu kiến thức mới. Hệ thống câu hỏi này có thể được hỗ trợ bằng các hình ảnh minh họa, các đoạn phim mô phỏng nhằm cung cấp kiến thức, là cơ sở cho HS hình thành kiến thức mới.

Để giúp HS học tập tốt hơn, GV cần cung cấp các liên kết, mà từ các liên kết đó HS tìm được nguồn tài liệu để lĩnh hội kiến thức mới. GV có thể sử dụng Facebook để đưa ra các gợi ý ngắn gọn cho quá trình hình thành kiến thức của HS.

- *Củng cố, ôn luyện và vận dụng kiến thức.* Sử dụng MXH Facebook, GV có thể giới thiệu các nội dung cần ôn luyện đã được lựa chọn, phân loại và tổng hợp theo yêu cầu của chương trình, mức độ quan trọng của từng vấn đề trong bài học. Bên cạnh những nội dung cung cấp trên Facebook, GV có thể giao cho HS các nhiệm vụ cụ thể để củng cố kiến thức, rèn luyện kỹ năng và vận dụng kiến thức đã học.

- *Tổng kết, hệ thống hóa kiến thức.* Trong quá trình dạy học, GV có thể lựa chọn các kiến thức trọng tâm của bài học để đưa lên Facebook với nội dung ngắn gọn nhằm tổng kết, hệ thống hóa kiến thức cho HS. Các bài tập, câu hỏi trắc nghiệm sẽ giúp HS có thể lựa chọn các nội dung khác nhau và lặp lại quá trình ôn tập nhiều lần. Các bài tập luyện tập được sắp xếp từ đơn giản đến phức tạp, có tác dụng giúp HS hiểu được trình tự, hệ thống và phương pháp giải từng loại bài tập cụ thể.

- *Kiểm tra, đánh giá trình độ kiến thức, kỹ năng của HS.* Sau khi kết thúc quá trình hình thành kiến thức mới, GV lựa chọn và hình thành hệ thống câu hỏi và bài tập trắc nghiệm để kiểm tra, đánh giá hiệu quả của quá trình dạy học.

Những phân tích trên cho thấy, MXH Facebook đã trở thành một phương tiện hỗ trợ dạy học hiệu quả, có thể kết hợp với các hình thức và phương pháp dạy học hiện đại như: dạy học theo nhóm, dạy học chủ đề, dạy học dự án,... Tuy nhiên, vì Facebook có các chức năng đơn giản, các phần mềm tạo ra nó không phục vụ mục đích dạy học, nên việc sử dụng Facebook hỗ trợ quá trình dạy học sẽ khó có thể đạt được hiệu quả cao như một website dạy học được thiết kế vì mục đích dạy học.

2.2.2. Các hình thức dạy học theo hướng khai thác mạng xã hội Facebook

Sử dụng MXH Facebook trong dạy học thường được khai thác theo các hình thức sau:

Hình thức 1: HS học tập ở trên lớp dưới sự tổ chức dạy học của GV, MXH Facebook hỗ trợ GV trong việc nắm được các ý kiến, vướng mắc của HS thông qua những bình luận, group hoặc chat messenger với GV trước khi lên lớp.

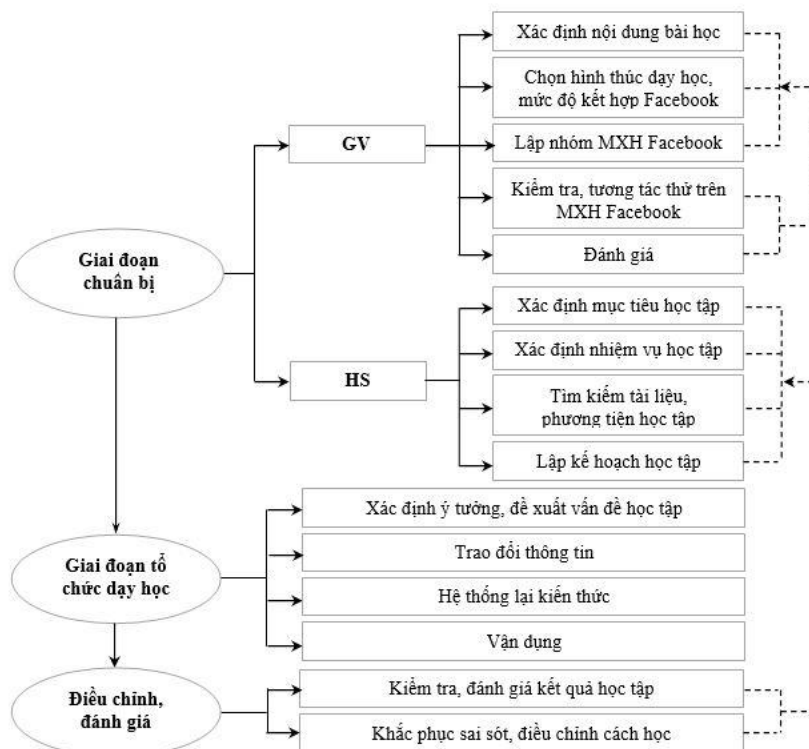
Hình thức 2: HS tự học một phần kiến thức nội dung bài học tiếp theo thông qua việc giao nhiệm vụ của GV ở group trong nhóm lớp, phần kiến thức còn lại được giảng dạy trực tiếp ở lớp học. Thông qua group nhóm lớp, GV giao nhiệm vụ để HS tự học ở nhà một số nội dung trước khi đến lớp. Với hình thức này, GV có thể theo dõi quá trình tự học của HS thông qua MXH Facebook. Tiết học tiếp theo ở lớp, GV sẽ đánh giá mức độ tự học và hiểu bài của HS, qua đó điều chỉnh hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp.

Hình thức 3: GV tổ chức dạy học trực tuyến cho HS thông qua MXH Facebook, HS tự học ở nhà và tương tác với GV thông qua những bình luận trực tiếp trên MXH Facebook, trao đổi với các bạn thông qua group nhóm. Ở hình thức dạy học này, GV và HS không trực tiếp gặp mặt như ở dạy học truyền thống mà giao tiếp thông qua MXH Facebook; GV truyền thụ kiến thức và HS hoạt động, tương tác, đặt và trả lời câu hỏi của GV thông qua những bình luận.

Hình thức 4: HS học tập hoàn toàn nội dung bài học thông qua MXH Facebook. Đây là hình thức tự học cao nhất của HS với sự hỗ trợ của MXH Facebook, các em tự khai thác tìm tài liệu, tăng cường tương tác với GV, với bạn trong nhóm MXH Facebook để tìm kiếm kiến thức mới, trả lời được những vướng mắc trong quá trình học tập. Quá trình học tập này sẽ giúp HS nâng cao khả năng làm việc độc lập, tự giác và tích cực khám phá, nghiên cứu trong quá trình lĩnh hội kiến thức.

2.3. Quy trình tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của mạng xã hội Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh

MXH Facebook hiện rất phổ biến trong đời sống của con người, bởi nó có nhiều tính năng tiện ích như trao đổi, chia sẻ, tương tác,... Vận dụng và phát huy những ưu điểm này của MXH Facebook vào lĩnh vực giáo dục nhằm kích thích động cơ học tập, phát triển năng lực tự học cho HS. Do vậy, cần có một quy trình triển khai thích hợp để Facebook mang lại hiệu quả cao. Từ các nghiên cứu của Nguyễn Giang Nam (2014), Trịnh Quốc Lập (2008), Nguyễn Công Khanh và Đào Thị Oanh (2019), chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của MXH Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho HS gồm các giai đoạn chính sau đây (xem sơ đồ 1):



Sơ đồ 1. Quy trình tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của MXH Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho HS

- *Giai đoạn 1: Chuẩn bị.* Trước khi tổ chức triển khai dạy học cho HS với sự hỗ trợ của MXH Facebook thì khâu chuẩn bị cần được tiến hành kỹ nhằm đảm bảo tính khoa học và đạt được mục tiêu dạy học. Căn cứ vào đặc điểm, vai trò của dạy học với sự hỗ trợ của MXH Facebook trong dạy học, để quá trình tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao, GV và HS cần chuẩn bị những yếu tố sau:

+ *Đối với GV*, cần chuẩn bị: (1) Xây dựng nội dung chủ đề bài học; (2) Lựa chọn hình thức dạy học và mức độ hỗ trợ của Facebook; (3) Tạo trang Facebook; (4) Kiểm tra, tương tác thử lên trang Facebook.

+ *Đối với HS*, cần thực hiện các nhiệm vụ: (1) Xác định mục tiêu và nhiệm vụ học tập; (2) Tìm kiếm thông tin, tài liệu qua Internet và các nguồn học liệu; (3) Lập kế hoạch học tập; (4) Tham gia trang Facebook.

- *Giai đoạn 2: Tổ chức dạy học*. Đây là giai đoạn chiếm nhiều thời gian nhất. Quá trình tổ chức dạy học được chia thành các bước cụ thể sau: + Bước 1: Xác định ý tưởng, đề xuất vấn đề học tập; + Bước 2: Hệ thống kiến thức và trình bày kết quả học tập; + Bước 3: Vận dụng.

- *Giai đoạn 3: Đánh giá, điều chỉnh*. Đánh giá kết quả học tập là khâu cuối cùng trong quá trình dạy học nhằm xác định hiệu quả của quá trình dạy học. Qua đó, khắc phục những hạn chế còn tồn tại và kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm cho quá trình học tập tiếp theo. Giai đoạn đánh giá, điều chỉnh gồm các bước sau: + Bước 1: Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập; + Bước 2: Khắc phục những hạn chế, điều chỉnh phương pháp dạy học.

2.4. Tổ chức dạy học bài “Cơ năng” (Vật lí 10) với sự hỗ trợ của mạng xã hội Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh

2.4.1. Xây dựng kế hoạch dạy học

Kế hoạch dạy học được chúng tôi thiết kế theo bảng 1:

Bảng 1. Kế hoạch dạy học bài “Cơ năng” (Vật lí 10)

Kế hoạch thực hiện	Chuẩn bị	Tổ chức dạy học	Đánh giá, điều chỉnh
Thiết lập mục tiêu	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ câu hỏi liên quan đến kiến thức bài học: “Định luật bảo toàn cơ năng”. - Tình huống: Vận dụng kiến thức về định luật bảo toàn cơ năng vào thực tiễn. - Trên trang MXH Facebook: Lập nhóm học tập, giao nhiệm vụ cho HS thông qua các tài liệu hỗ trợ liên quan đến nội dung của chủ đề học tập. - GV cần có sự kiểm tra mức độ hoàn thành và sự tương tác của HS thông qua trang Facebook. Nếu chưa hoàn thành nhiệm vụ, GV nhắc nhở HS làm bài cho kịp tiến độ hoặc giải đáp cho các em những nội dung còn vướng mắc. Từ đó, GV đánh giá được mức độ hoàn thành và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ của HS. - Ôn tập nội dung thế năng và động năng. - HS tham gia theo nhóm trên Facebook để học tập, tương tác với GV và các bạn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định và đề xuất các vấn đề trong học tập. - Trao đổi thông tin. - Hệ thống kiến thức và trình bày kết quả học tập. - Vận dụng. - Tổ chức báo cáo sản phẩm thông qua hoạt động tự học với sự hỗ trợ của MXH Facebook. 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập. - Khắc phục những hạn chế, điều chỉnh phương pháp dạy học.
Định hướng phát triển năng lực tự học	<ul style="list-style-type: none"> - Biết cách đặt mục tiêu học tập. - Biết lập và thực hiện kế hoạch học tập; lựa chọn được các nguồn tài liệu học tập phù hợp,... - Nhận ra và điều chỉnh được những ưu và khuyết điểm của bản thân khi được GV và các bạn góp ý. - Hứng thú với vấn đề mới, các hoạt động sáng tạo trong học tập. - Biết quản lí thời gian. - Nghiêm túc, tích cực tương tác để hoàn thành mục tiêu. 		

Hình thức dạy học	Dạy học trực tiếp kết hợp với sự hỗ trợ của MXH Facebook.		
Mức độ hỗ trợ	- Mức độ 1: MXH Facebook hỗ trợ quá trình trao đổi kiến thức, tháo gỡ những vướng mắc cho HS sau mỗi bài học. - Mức độ 2: Thông qua Facebook, GV giao nhiệm vụ cho HS, HS nhận nhiệm vụ và tiến hành tự học, trao đổi với GV và các thành viên khác.	Mức độ 2: Thông qua MXH Facebook, GV giao nhiệm vụ cho HS, HS nhận nhiệm vụ và tiến hành tự học, trao đổi với GV và các thành viên khác.	- Mức độ 1: MXH Facebook hỗ trợ quá trình trao đổi kiến thức, vướng mắc của HS sau mỗi bài học - Mức độ 3: HS tự học trực tuyến với GV thông qua MXH Facebook. - Mức độ 4: HS chủ động tự học, tìm kiếm tri thức thông qua MXH Facebook.
Phương tiện hỗ trợ	Máy vi tính có kết nối mạng, MXH Facebook	Bài giảng điện tử	Máy vi tính có kết nối mạng, MXH Facebook

2.4.2. Tiến trình dạy học

Do khuôn khổ của một bài báo, dưới đây chúng tôi chỉ trình bày giai đoạn 2: Tổ chức dạy học trong quá trình tổ chức dạy học bài: “Cơ năng” (Vật lí 10). Cụ thể:

Bước 1: Xác định ý tưởng, đề xuất vấn đề học tập

- *Hoạt động 1:* Tổ chức định hướng giao nhiệm vụ học tập cho HS: + Chuẩn bị các câu hỏi, tình huống cần giải quyết,... để giao các nhiệm vụ cho HS: * Nhiệm vụ 1: Nêu các câu hỏi liên quan đến “Định luật bảo toàn cơ năng”; * Nhiệm vụ 2: Giải quyết tình huống, vận dụng kiến thức về định luật bảo toàn cơ năng trong thực tiễn; * Nhiệm vụ 3: Hoàn thiện sản phẩm học tập mà GV đã giao; + Định hướng cho HS thực hiện các hoạt động tự học, giải đáp những vướng mắc của HS (nếu có); + Tương tác thử nghiệm vào nhóm trên Facebook và chuyển giao nhiệm vụ tự học cho HS.

Bước 2: Hệ thống kiến thức và trình bày kết quả học tập

- *Hoạt động 2:* HS thực hiện các hoạt động tự học để giải quyết nhiệm vụ 1.

+ HS tham khảo sách giáo khoa Vật lí 10, thảo luận nhóm để nắm vững các kiến thức cơ bản về định luật bảo toàn cơ năng: * Về cơ năng của vật chuyển động trong trọng trường: định nghĩa; mối quan hệ giữa động năng và thế năng trong quá trình vật chuyển động trong trọng trường; * Cơ năng của vật chịu tác dụng của lực đàn hồi; * Tham khảo tài liệu liên quan và các trang mạng, trao đổi ý kiến giữa các HS trong nhóm thông qua MXH Facebook để hoàn thành yêu cầu của GV.

+ GV theo dõi HS thực hiện các hoạt động tự học thông qua trang MXH Facebook và hỗ trợ các em những vấn đề còn vướng mắc trong hoạt động tự học.

- *Hoạt động 3:* HS thực hiện các hoạt động tự học để giải quyết nhiệm vụ 2.

+ GV định hướng, gợi ý đề các nhóm giải quyết nhiệm vụ của nhiệm vụ 2: Đưa ra một tình huống cụ thể là một đoạn video “*Những khoảnh khắc thể thao mạo hiểm*” và đặt ra các câu hỏi: Hãy xét sự chuyển hóa qua lại giữa thế năng và động năng trong các trường hợp trong video?; Hãy nêu mối nguy hiểm đối với con người khi chuyển động trong trọng trường có dự trữ thế năng lớn?

+ Các nhóm có thể thảo luận, tương tác với nhau thông qua MXH để thống nhất phương án trả lời. Trong quá trình tìm hiểu, thực hiện nhiệm vụ học tập, HS tương tác với GV thông qua MXH để GV giải đáp kịp thời những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ 2, GV đặt ra các câu hỏi: *Tìm hiểu về năng lượng thủy điện: Năng lượng thủy điện là gì?; Nguyên lí hoạt động, ưu điểm và hạn chế của năng lượng thủy điện?; Nêu và làm rõ những ứng dụng khác của định luật bảo toàn cơ năng?*

+ GV theo dõi trực tiếp các nhóm thực hiện nhiệm vụ thông qua MXH Facebook để kịp thời tư vấn, hướng dẫn cho HS. Các nhóm thảo luận, tương tác với nhau thông qua MXH để thống nhất phương án trả lời.

- *Hoạt động 4:* HS thực hiện các hoạt động tự học để thực hiện nhiệm vụ 3. Thông qua MXH, HS tương tác với các bạn để thảo luận, tương tác với GV để được hỗ trợ về cách thức hoàn thiện sản phẩm tự học. GV theo dõi HS thực hiện các hoạt động tự học thông qua trang MXH Facebook, hỗ trợ các em về cách thức viết bài báo cáo và hoàn thiện sản phẩm tự học với sự hỗ trợ của MXH Facebook.

Bước 3: Vận dụng

- *Hoạt động 5: Tổ chức báo cáo sản phẩm với sự hỗ trợ của MXH Facebook.*

+ HS chuẩn bị bài báo cáo sản phẩm của nhóm, tiến hành báo cáo sản phẩm, góp ý cho các nhóm khác; lĩnh hội những nhận xét, đánh giá từ GV để hoàn thành bài báo cáo sản phẩm của nhóm mình, đặt câu hỏi liên quan đến chủ đề mà các nhóm báo cáo.

+ GV nhận xét, đánh giá các sản phẩm của từng nhóm, nêu ứng dụng của định luật bảo toàn cơ năng trong thực tiễn.

3. Kết luận

Bài báo đã đề xuất được quy trình tổ chức dạy học với sự hỗ trợ của mạng xã hội Facebook nhằm phát triển năng lực tự học cho HS và minh họa quy trình này thông qua dạy học bài: “Cơ năng” (Vật lí 10). Với những tính ưu việt của MXH, việc khai thác và sử dụng MXH như thế nào để quá trình dạy học đạt hiệu quả tối ưu sẽ phụ thuộc nhiều vào năng lực của mỗi GV. Sự hỗ trợ của MXH Facebook trong dạy học được thể hiện thông qua việc HS sử dụng Facebook để tự học ở nhà, giúp các em trao đổi, thảo luận các nhiệm vụ học tập với GV, với các bạn,... phát triển được năng lực tự học. Thực tế cho thấy, HS thường dành rất nhiều thời gian cho việc giải trí trên Facebook. Do vậy, cần những định hướng kịp thời của GV để việc sử dụng Facebook của HS trở nên có ích, giúp các em có thể vừa kết nối với mọi người xung quanh, vừa kết hợp học tập hiệu quả.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Thị Thu Hà (2014). Mạng xã hội Facebook - Phương tiện hữu ích hỗ trợ hoạt động của các cơ quan thông tin - thư viện Việt Nam hiện nay. *Tạp chí Thư viện Việt Nam*, 5, 24-28; 23.
- Chính phủ (2013). *Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 về quản lí, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.*
- Đặng Thành Hưng (2012). Bản chất và điều kiện của việc tự học. *Tạp chí Khoa học giáo dục, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*, 78, 4-7; 21.
- Lê Thanh Huy, Nguyễn Thị Bích Hòa (2018). Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh với sự hỗ trợ của máy vi tính thông qua dạy học trên lớp chương “Lượng tử ánh sáng” (Vật lí 12). *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 6*, 182-188.
- Nguyễn Cảnh Toàn (chủ biên), Nguyễn Kỳ, Vũ Văn Tảo, Bùi Tường (1998). *Quá trình dạy - tự học.* NXB Giáo dục.
- Nguyễn Công Khanh, Đào Thị Oanh (2019). *Giáo trình kiểm tra, đánh giá trong giáo dục.* NXB Đại học Sư phạm.
- Nguyễn Giang Nam (2014). Bản chất và đặc điểm của năng lực tự học của sinh viên đại học. *Tạp chí Giáo dục*, 332, 31-33.
- Nguyễn Lan Nguyên (2020). Vai trò của mạng xã hội facebook đối với vấn đề việc làm của sinh viên hiện nay và đề xuất chính sách. *Tạp chí Khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội: Nghiên cứu Chính sách và Quản lí*, 36(4), 96-102.
- Nguyễn Thị Lan Ngọc (2021). *Bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh theo B-Learning trong dạy học phần Quang hình học Vật lí 11.* Luận án tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế.
- Trịnh Quốc Lập (2008). Phát triển năng lực tự học trong hoàn cảnh Việt Nam. *Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*, 10, 169-175.